

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 vào hoạt động thường xuyên trên các trang/cổng thông tin điện tử (TTĐT) của tất cả các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh. Qua đó, góp phần giúp người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm trong việc giám sát, phản ánh về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và khả năng tiếp cận thông tin về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến là tiền đề quan trọng để phát triển Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; là nhiệm vụ cần tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm và phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, trong từng bối cảnh cụ thể.

Phát huy tối đa khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin, thực hiện đa kênh, đa nền tảng trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến đến người dân, doanh nghiệp biết, hiểu, tin và chuyển biến thành hành động.

Đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến, trong đó chú trọng ứng dụng các công nghệ số để triển khai các hoạt

động tuyên truyền chủ động, tự động, hiệu quả và bền vững.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước, nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phải bám sát các mục tiêu của Đề án của Chính phủ đặt ra.

Hoạt động tuyên truyền thường xuyên, liên tục, đa dạng về hình thức và nội dung, bám sát và gắn liền với triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội; đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin về việc nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

Đảm bảo tuyên truyền đầy đủ các mục tiêu trong Đề án đã đề ra, trong đó tập trung tuyên truyền vào các mục tiêu cụ thể như:

1. Đến năm 2025

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước hằng năm được truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đồng thời khuyến khích trực tiếp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp khi có nhu cầu thực hiện TTHC.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia quản trị, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức chuyên sâu về công nghệ số, kỹ năng số.

- 100% các sở, ngành, địa phương hằng năm thực hiện tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- 100% các sở, ngành, địa phương đăng tải các tài liệu, video clip bảo đảm thống nhất về nội dung để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền, phổ biến về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với đặc thù của địa phương.

- 100% cơ quan các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở xây

dựng các chuyên trang/chuyên mục/các tuyến nội dung tuyên truyền, xây dựng, đăng tải, phát sóng hoặc xuất bản các tài liệu để truyền thông, tuyên truyền về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng số để tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về dịch vụ công trực tuyến.

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tối thiểu 90% người dân hài lòng khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% ý kiến đóng góp của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được cơ quan nhà nước tiếp thu công khai để cải tiến chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

- 80% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

2. Đến năm 2030

- 100% cơ quan nhà nước, tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên tục cải tiến chất lượng để phục vụ người dân tốt nhất.

- 70% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Đường lối, chủ trương của Đảng, cơ chế chính sách, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước các cấp về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

2. Vai trò, ý nghĩa và lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các quy trình, thời gian xử lý, cách thức truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cập nhật những tính năng mới, sự thay đổi về dịch vụ công trực tuyến để người dân

và doanh nghiệp biết, tham gia.

3. Các thông tin về các biện pháp bảo mật và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, các tiêu chuẩn, quy định về bảo vệ dữ liệu, quyền riêng tư, các hướng dẫn giải quyết sự cố thường gặp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4. Kinh nghiệm, giải pháp nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã triển khai thành công, có hiệu quả trong thực tiễn tại bộ, ngành, địa phương. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân triển khai dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.

5. Kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các địa phương trên toàn quốc.

6. Các nội dung khác liên quan đến nâng cao nhận thức, chất lượng cung cấp, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

7. Tuyên truyền, phản ánh gương các tổ chức, cá nhân triển khai dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả.

IV. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng hệ thống tuyên giáo các cấp, các ngành; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; các cơ quan tư tưởng - văn hóa, khoa giáo của tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại tỉnh tăng cường tuyên truyền các nội dung theo Kế hoạch.

2. Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng mạng xã hội

Thông tin, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 thông qua các loại hình báo chí và huy động sử dụng mọi phương tiện thông tin đại chúng, gồm: Báo Lai Châu, Đài PTTH tỉnh, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố, Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn, Cổng TTĐT của UBND tỉnh, Cổng TTĐT thành phần, trang Zalo chính danh (OA) của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Facebook, Tiktok...

Lồng ghép nội dung phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 vào các chuyên mục, chuyên trang, chương trình phù hợp với từng loại hình phương tiện thông tin và đối tượng thông tin.

3. Công khai các dịch vụ công trực tuyến ở các Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

Kịp thời công bố, công khai đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng TTĐT của tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu và tại

Bộ phận Một cửa các cấp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân trong tìm hiểu, tra cứu thông tin về TTHC.

Thường xuyên, kịp thời cập nhật các TTHC đã được công bố ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ, thay thế của cơ quan, đơn vị, địa phương tại nơi giải quyết, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, lên Cổng TTĐT của cơ quan, đơn vị và Cổng TTĐT của tỉnh.

4. Tuyên truyền thông qua việc phát hành tài liệu và các ấn phẩm

Các Sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có kế hoạch biên soạn và phát hành tài liệu, tờ gấp, tờ rơi, panô, áp phích nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng nhóm đối tượng.

5. Tuyên truyền thông qua đội ngũ tuyên truyền viên, các hội nghị, hội thảo, hội thi, lớp tập huấn và các buổi sinh hoạt cộng đồng

Tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành, UBND cấp huyện, nhất là đội ngũ làm nhiệm vụ giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC và đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở.

Tuyên truyền thông qua việc phát động sâu rộng các cuộc thi, hội thi, phong trào... về việc nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Gắn việc tuyên truyền với tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn và lồng ghép với các lớp tập huấn của các chương trình, dự án khác, các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

V. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cân đối bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; thực hiện lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan; huy động từ các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố chủ động cân đối sử dụng trong định mức chi thường xuyên để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ chính sách theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm toàn diện đối với việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được giao.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu).

- Thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến, kết nối đa kênh, đa nền tảng để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 hằng năm. Tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến sáng tạo, hiệu quả trong cộng đồng.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả và thu hút được sự tham gia rộng rãi nhất của người dân, doanh nghiệp theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

- Thực hiện các khảo sát và đánh giá định kỳ bằng các công cụ kỹ thuật để đo lường sự hài lòng và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Đánh giá, giám sát định kỳ chất lượng kỹ thuật, hiệu quả hoạt động của các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh theo quy định; Công bố xếp hạng và tuyên truyền, tôn vinh các giải pháp có chất lượng tốt, kịp thời hỗ trợ, đôn đốc đối với các hệ thống còn yếu kém, chưa phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp.

- Cung cấp các giải pháp, nền tảng hỗ trợ các ngành, địa phương có thể theo dõi hiệu quả hoạt động, từ đó xác định những điểm còn hạn chế, có kế hoạch đưa ra các phương án nâng cao chất lượng và hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu.

- Xây dựng, thiết lập các hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến như:

- Trang bị các phương tiện, trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác tuyên truyền.

- Xây dựng hệ thống công nghệ truyền thông, tuyên truyền chủ động, tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để hướng dẫn, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng và thiết lập nền tảng số để tăng cường tương tác, trao đổi giữa cơ quan nhà nước với người dân trong quá trình cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến để cải tiến chất lượng của dịch vụ, cụ thể:

- + Đôn đốc và giám sát việc xử lý của cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến về các ý kiến phản hồi, đánh giá của người dân.

- + Duy trì, nâng cấp và bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống lưu trữ, chia sẻ và quảng bá các tài liệu tuyên truyền thuộc phạm vi Đề án.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hình thức tuyên truyền như sau:

+ Sản xuất nội dung tin, bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video, clip tạo xu thế,... về dịch vụ công trực tuyến để đăng, phát trên các trang mạng xã hội phổ biến, các kênh, nền tảng số khác nhau và trên phương tiện truyền thông đại chúng.

+ Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh bích họa, bảng tin, biển tấm lớn, đồ họa thông tin (infographic), các sản phẩm in ấn (tờ rơi, tờ gấp,...), biểu trưng nhận diện ... các thông tin, thông điệp tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến tại các khu vực đông dân cư, tại trụ sở Bộ phận một cửa các cấp.

- Chia sẻ kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các tỉnh trên toàn quốc; tổng hợp các mô hình và giải pháp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến điển hình; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 hằng năm.

- Căn cứ tình hình thực tiễn, khuyến khích xây dựng các chiến dịch truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến với quy mô lớn, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức, trải rộng trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội; khuyến khích sự tham gia của người nổi tiếng, người có sức ảnh hưởng với công chúng, các công ty truyền thông, tạo ra sự lan tỏa rộng rãi trong xã hội.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện các nhiệm vụ:

- Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến lồng ghép vào môn tin học, hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), bảo đảm:

- Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi.

- Hướng dẫn học sinh phổ biến cho người thân trong gia đình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi cần.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến nhận thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến dưới các hình thức trực quan, dễ hiểu, sinh động theo lứa tuổi.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, sinh viên, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Tổ chức các cuộc thi thiết kế áp phích, thiết kế mô hình, các video đa phương tiện về dịch vụ công trực tuyến cho các đối tượng từ trung học cơ sở tới đại học.

4. Sở Tài chính

Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách.

5. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì triển khai tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu;

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và cập nhật, công bố, công khai kết quả đánh giá Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo nội dung đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Công an tỉnh

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

7. Sở Nội vụ

Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.

8. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình cụ thể như sau:

- Sản xuất nội dung tin bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video, clip tạo xu thế,... về dịch vụ công trực tuyến để đăng, phát trên các trang mạng xã hội phổ biến, các kênh, nền tảng số

khác nhau và trên phương tiện truyền thông đại chúng

- Xây dựng và biên tập tài liệu tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau thuộc phạm vi của Đề án.

- Sản xuất các chương trình, phim, bài hát, phóng sự, chương trình trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu trên hệ thống phát thanh, truyền hình.

- Chủ động bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình về dịch vụ công trực tuyến thích hợp để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều đối tượng cần tuyên truyền.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo và cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

9. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số, Kế hoạch tuyên truyền hằng năm của bộ, ngành để triển khai hiệu quả, thiết thực và đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin, tư liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

- Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan phối hợp trong quá trình triển khai, thực hiện các nội dung được phân công. Báo cáo kết quả thực hiện hằng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột xuất (khi có yêu cầu). Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có) cần kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được xem xét, giải quyết.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Đề án và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Đề án, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- V: V, HC, HCC, CB, C;
- Lưu: VT, Ks2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải